BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀOTẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Luật Bảo Vệ và Kiểm Dịch Thực Vật
(Laws of Plant Quarantine and Protection)
- **Mã số học phần :**NS312
- **Số tín chỉ học phần :** 2 tín chỉ
- **Số tiết học phần :** 30 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:
- **Khoa:** Bảo vệ thực vật
- **Trường:** Nông Nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết: Không.

4. Mục tiêu của học phần:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Luật bảo vệ thực vật (BVTV) và kiểm dịch thực vật (KDTV), cách bảo vệ môi trường sống ít độc hại do hóa chất nông nghiệp gây ra.

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	**Kiến thức** - Nắm vững kiến thức khái niệm về hình thức pháp luật Việt Nam. - Mô tả được sự hiểu biết các mối quan hệ xã hội dựa vào pháp luật. - Biết được các nội dung văn bản có liên quan đến Luật BV và Kiểm dịch thực vật ở Việt Nam.	2.1.3a 2.1.3b 2.1.3c
4.2	**Kỹ năng cứng** - Rèn luyện kỹ năng tìm hiểu hệ thống pháp luật Việt Nam. - Kỹ năng tìm kiếm, đọc và tham khảo các tài liệu chuyên môn cũng như xây dựng các văn bản, biểu mẫu thuyết minh, thuyết trình về học phần này. Cư xử đúng pháp luật về BVTV và KDTV. - Đủ năng lực, tự tin khi làm việc tại các cơ quan nông nghiệp như kiểm dịch thực vật, các chi cục BVTV, các công ty kinh doanh, các đại lý thuốc BVTV. - Tổng hợp, phân tích, đánh giá và đưa ra được các giải pháp phù hợp để kiểm soát hàng hóa nông sản phục vụ cho xuất nhập khẩu và quá cảnh tại Việt Nam.	2.2.1a 2.2.1b
4.3	**Kỹ năng mềm** - Kỹ năng học tập theo nhóm và chủ động tổ chức nhóm học tập; kỹ năng thuyết trình trước đám đông, làm việc nhóm, thảo luận, đánh giá tình hình, kỹ năng giải quyết vấn đề về KDTV hàng hóa nông sản. - Vận dụng một cách sáng tạo kiến thức của học phần, kết hợp với kiến thức của các học phần khác, để thực hiện việc KDTV hàng hóa đúng quy định của Luật này phục vụ cho xuất nhập khẩu nông sản. - Kỹ năng tự học, tự phát triển kiến thức của học phần đã được giảng dạy lý thuyết. Nâng cao kỹ năng tìm kiếm cập nhật thông tin và có khả năng vận dụng kiến thức vào thực tế về KDTV và BVTV.	2.2.2a 2.2.2b 2.2.2c

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.4	**Thái độ** - Thái độ nghiêm túc, nắm vững nội dung của Luật này, từ đó có thái độ phù hợp trong công tác KDTV và BVTV nhằm kiểm soát dịch hại lưu tồn theo hàng hóa nông sản, ngăn chặn kịp thời các loài gây hại nguy hiểm, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. - Có tinh thần trách nhiệm công dân, vận dụng kiến thức đã học để phát triển bản thân và hỗ trợ cộng đồng. Có thái độ phục vụ, tinh thần hợp tác, tôn trọng, hòa nhã trong giao tiếp. - Rèn luyện tư duy suy nghĩ và làm việc khoa học; ý thức tự học và học tập suốt đời, tự phát triển nghề nghiệp của bản thân.	2.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	- Nắm vững kiến thức về hình thức pháp luật Việt Nam. - Mô tả sự hiểu biết các mối quan hệ xã hội dựa vào pháp luật. - Biết được các nội dung văn bản có liên quan đến Luật BV và Kiểm dịch thực vật của Việt Nam.	4.1	2.1.3a 2.1.3b 2.1.3c
CO2	Mô tả được các quy định về phòng chống sinh vật gây hại cây trồng, các quy định về KDTV hàng hóa nông sản xuất nhập khẩu qua lại giữa các nước, ngăn chặn kịp thời loài gây hại nguy hiểm lây lan từ nước này qua nước khác.	4.1	2.1.3a 2.1.3b 2.1.3c
CO3	Mô tả được cách phòng trị loài gây hại hàng hóa nông sản trong kho bảo quản, biết cách khử trùng xử lý vật thể tiêu diệt loài gây hại, phương pháp khảo nghiệm thuốc BVTV, cách đăng ký sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV, cách xử lý vi phạm của Luật này. Biết danh mục đối tượng KDTV của Việt Nam.	4.1	2.1.3a 2.1.3b 2.1.3c
	Kỹ năng		
CO4	Có kỹ năng áp dụng Luật BV & KDTV trong việc quản lý hàng hóa nông sản xuất nhập khẩu, xác định được các loài gây hại quan trọng trên các loại nông sản, có kỹ năng phân tích và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến sự gây hại của côn trùng, đề xuất biện pháp xử lý hàng hóa nông sản bằng hình thức khử trùng.	4.2	2.2.1a 2.2.1b
CO5	Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, chủ động tổ chức nhóm học tập, thảo luận, phân tích đề xuất hướng giải quyết những vấn đề phát sinh trong lĩnh vực KDTV; kỹ năng thuyết trình trước tập thể các đề xuất mới trong quản lý dịch hại trong kho bảo quản nông sản.	4.3	2.2.2a 2.2.2b
CO6	Có kỹ năng nghiên cứu các vấn đề liên quan đến BV & KDTV và các loài gây hại mới phát sinh, từ đó đề xuất xây dựng đề cương nghiên cứu đề tài khoa học, thực hiện và viết báo cáo kết quả nghiên cứu đạt được.	4.3	2.2.2b 2.2.2c
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân		
CO7	Tự tin trong việc xác định loài gây hại lưu tồn trong nông sản, nhận thức được vai trò, tác hại của các đối tượng KDTV, từ đó đề xuất các biện pháp quản lý chúng một cách hiệu quả, phù hợp thích ứng với điều kiện cụ thể từng nơi và đảm bảo an toàn, an ninh lương thực quốc gia và sản xuất nông nghiệp bền vững.	4.4	2.3

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
CO8	Có ý thức, trách nhiệm trong công việc; có trách nhiệm công dân khi thực hiện công việc KDTV đúng theo quy định, không gây khs khăn cho các doanh nghiệp, công ty xuất nhập khẩu hàng hóa nông sản. Qua đó rèn luyện về trách nhiệm công dân; có thái độ, đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, tinh thần hợp tác, phục vụ, tôn trọng, hòa nhã trong giao tiếp, có ý thức kỷ luật, có khả năng thích ứng với yêu cầu phát triển xã hội.	4.4	2.3
CO9	Có phương pháp suy nghĩ và làm việc khoa học; có ý thức tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, sáng tạo ra những giá trị mới trên nền tảng kiến thức đã học được, tôn trọng pháp luật.	4.4	2.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Khái niệm về hình thức pháp luật Việt Nam, các mối quan hệ pháp luật, trách nhiệm pháp lý, các qui định trong Luật BV & KDTV của Việt Nam, đấu tranh phòng chống các vi phạm về Luật BV & KDTV. Biết được các quy định về phòng chống sinh vật gây hại cây trồng, các quy định về KDTV hàng hóa nông sản xuất nhập khẩu và quá cảnh, các quy định về biện pháp xử lý vật thể, quản lý thuốc BVTV của Việt Nam hiện hành.

7. Cấu trúc nội dung học phần

Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương I	**Hình thức pháp luật**	**6**	
1.1	Khái niệm về hình thức pháp luật	2	CO1
1.2	Hệ thống văn bản qui phạm pháp luật Việt Nam	2	CO2
1.3	Hiệu lực của văn bản qui phạm pháp luật Việt Nam	2	CO3
Chương II	**Luật Bảo vệ và Kiểm Dịch Thực Vật**	**7**	
2.1	Những qui định chung	1	CO1
2.2	Phòng trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật	1	CO2
2.3	Kiểm dịch thực vật	1	CO3
2.4	Quản lý thuốc BVTV cả nước	1	CO4
2.5	Quản lý nhà nước về BV và KDTV	1	CO5
2.6	Khen thưởng và vi phạm	1	CO6
2.7	Điều khoản thi hành	1	
Chương III	**Điều lệ quản lý thuốc bvtv**	**10**	
3.1	Những qui định chung	1	CO1
3.2	Sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói	2	CO2
3.3	Xuất khẩu, nhập khẩu thuốc và nguyên liệu	2	CO3
3.4	Vận chuyển, buôn bán thuốc BVTV	2	CO4
3.5	Sử dụng thuốc BVTV	1	CO5
3.6	Đăng ký, khảo nghiệm, kiểm định thuốc BVTV	1	CO6
3.7	Quản lý, sử dụng, dự trữ thuốc BVTV	1	
Chương IV	**Đấu tranh phòng chống thuốc BVTV vi phạm pháp luật của Việt Nam**	**7**	
4.1	Khái niệm hàng giả, kém chất lượng	2	CO1
4.2	Thuốc BVTV giả, cấm sử dụng, ngoài danh mục, không đủ chất lượng	2	CO2 CO3
4.3	Các văn bản vi phạm pháp luật liên quan đến sản xuất, buôn bán hàng giả	2	CO7 CO8
4.4	Hình mẫu thuốc BVTV vi phạm pháp luật	1	CO9

8. Phương pháp giảng dạy:

- Các chương được xếp theo trình tự liên quan chặt chẽ với nhau. Sinh viên bám sát vào giáo trình, có thể đọc thêm các thông tin khác ở phần tài liệu tham khảo, trang mạng của Cục bảo vệ thực vật: www.ppd.gov.vn.
- Giảng dạy lý thuyết kết hợp với các tình huống thảo luận nhóm trên lớp.
- Hướng dẫn thực hiện các điểm chính yếu của nội dung môn học phần lý thuyết.
- Hướng dẫn sử dụng các nguồn tài liệu hỗ trợ cho bài giảng học phần.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1 Cách đánh giá:

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra tự luận hoặc trắc nghiệm (30 phút)	30%	CO1-4
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (50-60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và kiểm tra giữa kỳ - Bắt buộc dự thi cuối kỳ	70%	CO1-9

10.2 Cách tính điểm:

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
1. Giáo trình Pháp luật đại cương/Phan Trung Hiền-Hà Nội: Chính trị Quốc gia Sự thật, 2019.	
2. Quốc Hội, 2013. Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật. Luật số: 41/2013/QH13. Hà Nội.	
3. Trần Văn Hai, 2009. Giáo trình Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật. Đại học Cần Thơ.	
4. Phạm Kim Sơn, 2017. Tài liệu hướng dẫn học tập Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật. Đại học Cần Thơ.	

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-2	Bài 1: Hình thức pháp luật	5	0	Tham khảo tài liệu trước: Tài liệu học tập: 1, 2, 3, 4
3-5	Bài 2: Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật	5	0	Tham khảo tài liệu trước: Tài liệu học tập: 1, 2, 3, 4
6-8	Bài 3: Điều lệ quản lý thuốc BVTV	5	0	Tham khảo tài liệu trước: Tài liệu học tập: 1, 2, 3, 4
9-11	Bài 4: Đấu tranh phòng chống thuốc BVTV vi phạm pháp luật của Việt Nam	5	0	Tham khảo tài liệu trước: Tài liệu học tập: 1, 2, 3, 4

Cần Thơ, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TL. HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH CẦN THƠ
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP

Lê Văn Vàng

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Thu Nga